

Tên ngành, nghề:	Vận hành Cầu, Cầu trục
Mã ngành, nghề:	5520182
Trình độ đào tạo:	Trung cấp
Hình thức đào tạo:	Chính quy
Đối tượng tuyển sinh:	Tốt nghiệp Trung học cơ sở trở lên
Thời gian đào tạo:	2 năm

1. Mục tiêu đào tạo

- Vận hành cầu, cầu trục trình độ trung cấp là ngành, nghề mà người hành nghề điều khiển các loại cầu, cầu trục... để xếp dỡ hàng hóa, nâng hạ thiết bị, vật liệu, lắp dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, các cảng nội địa, cảng biển, cơ sở sản xuất kinh doanh..., đáp ứng được yêu cầu bậc 4 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

- Người hành nghề Vận hành cầu, cầu trục có nhiệm vụ chính là xây dựng phương án thi công xếp dỡ hàng hóa và bốc xúc vật liệu; di chuyển cầu, cầu trục đến vị trí xếp dỡ; nâng hạ, xếp dỡ hàng hóa, bốc xúc vật liệu và thi công lắp đặt máy móc hay cấu kiện; kiểm tra, bảo dưỡng cầu, cầu trục và thiết bị công tác; xử lý các tình huống trong quá trình vận hành thi công; tổ chức, quản lý sản xuất; tháo lắp, thay thế thiết bị công tác theo yêu cầu công việc; thực hiện an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh công nghiệp.

- Thiết bị, dụng cụ chủ yếu mà người hành nghề sử dụng: cầu trục bánh xích, cầu trục bánh lốp, cầu trục, cổng trục, cầu trục tháp, cầu trục chân đế, thiết bị gầu ngoạm, thiết bị đóng cọc, dụng cụ sửa chữa và bảo dưỡng, dụng cụ kê chèn, cáp, xích, dây, dụng cụ xếp dỡ hàng hóa, trang bị bảo hộ lao động.

- Người hành nghề Vận hành cầu, cầu trục thường làm việc ở các nhà xưởng, công trình xây lắp, bến cảng,...; cần có sự phối hợp làm việc theo nhóm; điều kiện và môi trường làm việc nóng, bụi tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây mất an toàn lao động. Vì vậy, người làm nghề cần có ý thức tổ chức kỷ luật, đạo đức lương tâm nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, đủ sức khỏe, phản ứng nhanh để xử lý các tình huống xảy ra.

- Có khả năng làm việc độc lập và giải quyết được những tình huống thông thường trong thực tế;

- Tổ chức thực hiện được các công việc được giao và phối hợp tốt với đồng nghiệp khi thực hiện công việc;

- Chủ động, nghiêm túc và chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân trước lãnh đạo cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp;

- Chịu trách nhiệm về máy móc thiết bị, con người được giao quản lý;

- Có ý thức bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng và tài nguyên tiết kiệm, hiệu quả.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khoá học:

- Số lượng môn học, mô đun: 22

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 65 tín chỉ

- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 255 giờ

- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1410 giờ

- Thời gian học lý thuyết: 445 giờ; Thời gian thực hành: 1125 giờ; Thời gian kiểm tra: 95 giờ

3. Nội dung chương trình:

Mã MH/ MĐ	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Các môn học chung	12	255	94	148	13
MH 01	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2
MH 02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH 03	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH 04	Giáo dục quốc phòng - An ninh	2	45	21	21	3
MH 05	Tin học	2	45	15	29	1
MH 06	Tiếng Anh	4	90	30	56	4
II	Các môn học, mô đun chuyên môn	53	1410	351	977	82
II.1	Môn học, mô đun cơ sở	13	195	144	38	13
MH 7	Điện kỹ thuật	2	30	23	5	2
MH 8	Cơ kỹ thuật	2	30	20	8	2
MH 9	Vẽ kỹ thuật	3	45	30	12	3
MH 10	Dung sai lắp ghép và đo lường kỹ thuật	2	30	25	3	2
MH 11	Vật liệu cơ khí và dầu mỡ bôi trơn	2	30	20	2	2
MH 12	An toàn lao động và vệ sinh công nghiệp	2	30	20	8	2
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn	40	1215	207	939	69
MĐ 13	Bảo dưỡng động cơ đốt trong	3	90	14	70	6
MĐ 14	Bảo dưỡng hệ thống điện	3	90	18	66	6
MĐ 15	Bảo dưỡng hệ thống thủy lực khí nén	2	60	15	41	4

Mã MH/ MĐ	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
MĐ 16	Bảo dưỡng gầm và thiết bị công tác cần trục bánh xích, bánh lốp	3	90	14	70	6
MĐ 17	Bảo dưỡng cầu trục	2	60	12	44	4
MH 18	Kỹ thuật thi công	4	60	56	0	4
MĐ 19	Vận hành cần trục	7	210	24	172	14
MĐ 20	Vận hành cầu trục	5	150	18	122	10
MĐ 21	Bảo dưỡng và vận hành máy nâng	6	180	30	138	12
MĐ 22	Thực hành sản xuất	5	225	5	215	5
Tổng cộng:		65	1665	445	1125	95